TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 06/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN Đ, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cà Mạnh Hải.

2. Ông Tòng Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Lò Văn C**(tên gọi khác: **Lò Văn O**), sinh năm 1995 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Na Sản 1, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12 PT; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C, sinh năm: 1949 và bà Lò Thị P, sinh năm: 1956; có vợ Lò Thị H, sinh năm 1996 và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Lường Văn L**(tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Na Ten, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12 PT; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Ch, sinh năm 1968 và bà Quàng Thị Kh, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 20/4/2018 theo lệnh tạm giam số: 25/LTG, ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B Đ cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Những người bị hại:*

+ Anh Nguyễn Bá K - Sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B. Vắng mặt.

+ Anh Lường Văn B - Sinh năm: 1996.

Nơi cư trú: Bản Na Ten, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B. Vắng mặt.

- *Những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lò Văn T - Sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Bản Phiêng Sọt, xã Mường L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1961.

Nơi cư trú: Bản suối Lư, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 10 tháng 02 năm 2018 Lò Văn Cmột mình đi xe khách từ xã Núa Ng, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên về huyện Điện Biên Đông, khoảng 14 giờ cùng ngày Lò Văn Cđến trước cửa nhà anh Nguyễn Bá K tại tổ 8, Thị trấn Điện Biên Đ phát hiện 01 chiếc xe máy HONDA, màu đen, bạc, biển kiểm soát 27U1-022.27 trị giá: 10.674.000đ, dựng trước cửa hiên nhà, Lò Văn Cnảy sinh ý định trộm cắp tài sản, C quan sát không có người, C đi đến gần xe máy, kiểm tra xe không có chìa khóa, C dắt chiếc xe máy xuống sân vận động, dùng tay tháo hai chiếc gương chiếu hậu vứt ở chỗ dựng xe, sau đó dùng tay bẻ biển số, C lấy một đoạn cây gỗ, to bằng ngón chân cái, cạy cốp xe ra, cho biển số xe vào cốp, đi ra phía đầu xe dùng tay phải rút dây điện màu đen là dây ổ khóa để nổ xe; rồi Lò Văn Cđi đến bản Ch L, xã K L gặp một người phụ nữ dân tộc Mông mua 50.000đ Hêrôine sử dụng, sau đó Lò Văn Cđi xe máy đến một quán sửa xe máy tại khu vực xã Núa Ng, huyện Điện B, tháo ắc quy xe máy, bán được 50.000đ; C đã chi tiêu cá nhân hết, C tiếp tục đi xe về nhà tại bản Na Sản 1, xã Mường L, huyện Đ B Đ, khi đi đến cầu Suối Lư, xã Phì Nhừ C vứt biển số xe máy của anh Kxuống Suối. Đến khoảng 14 giờ 00 ngày 19/02/2018 Lò Văn Cđi xe máy đã lấy trộm được từ nhà đến khu vực bản Pó Sinh A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 27 tuổi (không biết tên, địa chỉ) mua được 03 gói Hêrôine có khối lượng 0,22 gam với giá 150.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân, rồi C đi đến cuối bản Pó Sinh lên rừng ngủ ở đó. Đến khoảng 03 giờ, 30 phút ngày 20/02/2018 Lò Văn Cđang đi về nhà ở bản Na Sản 1, xã M L thì bị tổ công tác Công an xã Phì Nh huyện Đ B Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói Hêrôine, 01 chiếc xe máy và 50.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Ngoài ra Lò Văn Ccùng Lường Văn Lcòn thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản sau: Khoảng 18 giờ ngày 24/6/2017 Lò Văn Cđi đến

nhà Lường Văn B trú tại Na Ten, xã Mường L, huyện Đ B Đ để mượn B chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA; loại WAVE, biển kiểm soát 27B1-532.19, màu trắng, đen, bạc, trị giá: 20.250.000đ, C nói với B mượn xe để đi đón anh trai B là Lường Văn Lđang làm thợ xây ở công trình tại bản Lại, xã L G, huyện Đ B Đ được B đồng ý. Sau đó C đến chỗ L ngủ lại qua đêm, sáng hôm sau khoảng 07 giờ ngày 25/6/2017 Lò Văn Crủ L đi đến xã Phì Nhừ, huyện Đ B Đ để mua ma túy sử dụng, khi đi L cầm theo 100.000đ, đến bản Pó Sinh, xã Phì Nhừ, huyện Đ B Đ C, L gặp Lò Văn Tcùng người nghiện ma túy ở cùng bản với nhau. Tại đây C, L, T rủ nhau đi đến khu vực bản Chua Ta, xã Phì Nhừ, huyện Đ B Đ cả 3 gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) T hỏi người Mông có Hêrôine bán không, người Mông trả lời có, rồi L lấy tờ tiền 100.000đ đưa cho T, T đưa cho người Mông, nhận tiền xong người Mông đi đâu không thấy quay lại. C, L, T đi đến ngã B, đường rẽ vào trụ sở UBND xã Phì Nhừ, huyện Đ B Đ tại đây C nói với L không có tiền mua ma túy, mang xe máy mượn của B đi cắm lấy tiền mua ma túy, rồi cả 3 cùng đi đến quán anh Nguyễn Văn Toan, trú tại khu vực Suối L, xã Phì Nh, huyện Đi B Đ cắm lấy 1.000.000đ, qua thỏa thuận Toan đồng ý cầm đồ chiếc xe máy trên nhưng phải có giấy tờ thì mới đồng ý cắm, do C và L không có giấy tờ, T bảo trong cốp xe máy của T có chứng minh thư nhân dân, nhưng nếu lấy chứng minh thư của T ra làm thủ tục cắm xe máy thì C, L phải có trách nhiệm chuộc xe máy của B và lấy chứng minh thư nhân dân cho T, thì T mới đồng ý. C, L hứa sẽ có trách nhiệm chuộc xe máy của B và lấy chứng minh thư nhân dân trả cho T, sau đó Toan đưa tiền cho L, nhận tiền rồi C, L, T đi đến bản Ch L, xã K L mua ma túy cùng nhau sử dụng, xong T đi về nhà, còn C, L ở đó, đến khoảng 09 giờ, ngày 27/6/2017 C, L bắt xe khách đến quán nhà anh Nguyễn Văn Tnói với anh Toan bán chiếc xe C, L cắm hôm trước, anh Toan đồng ý viết giấy bán xe giá 3.500.000đ, rồi C, L ký vào giấy bán xe, anh Toan đưa cho L số tiền còn lại 2.000.000 đồng, nhận tiền rồi cả hai đi đến bản Ch L, xã K L, huyện Đ B Đ, khi đến bản Ch L, xã K L L đưa cho C 1.000.000 đồng bán xe máy, rồi cả 02 đi đến thành phố Đ B Phủ chơi, sau đó L về nhà, còn C đi Hà Nội chơi một tuần, quay lên làm thuê ở xã Núa Ng, huyện Điện B đến ngày 20/02/2018 bị Công an bắt.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 08 giờ 30 phút ngày 20/02/2018 xác định vật chứng chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Hêrôin thu giữ của Lò Văn Clà 0,22 gam, trích 0,08 gam gửi giám định. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 292/GĐ-PC54 ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục dạng nén thu giữ của Lò Văn Cgửi giám định là chất ma túy: Loại Hêrôin.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05, ngày 23/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe máy Lò Văn Ctrộm cắp có trị giá: 10.674.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16, ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe máy Lò Văn C, Lường Văn Llạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản có trị giá: 20.250.000đ.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-ĐBĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B truy tố bị cáo Lò Văn Cvề các tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249*; "Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173; *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Lường Văn Lvề tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Lcả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 55; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lò Văn Ctừ 12 đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; từ 09 đến 15 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*; từ 12 đến 18 tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 56; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lường Văn Ltừ 12 đến 18 tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 0,22 gam Hêrôin theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Lthấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2018, Lò Văn Cđến tổ 8 Thị trấn Điện Biên Đ quan sát không thấy ai nên đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 27U1-022.27 trị giá: 10.674.000đ của anh Nguyễn Bá Kiều. Xong Lò Văn Cđi đến bản Ch L, xã K L gặp và mua người phụ nữ dân tộc Mông 50.000đ Hêrôine sử dụng, sau đó Lò Văn Cđi xe máy đến một quán

sửa xe máy tại khu vực xã Núa Ng, huyện Điện B C tháo ắc quy xe máy, bán được 50.000đ; C đã chi tiêu cá nhân hết. Đến khoảng 14 giờ 00 ngày 19/02/2018 Lò Văn Cđi xe máy đến khu vực bản Pó Sinh A, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 27 tuổi (không biết tên, địa chỉ) mua được 03 gói Hêrôine có khối lượng 0,22 gam với giá 150.000đ, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 03 giờ, 30 phút ngày 20/02/2018 Lò Văn Cđang đi về nhà ở bản Na Sản 1, xã M L thì bị tổ công tác Công an xã Phì Nh huyện Đ B Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói Hêrôine, 01 chiếc xe máy và 50.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Ngoài ra Lò Văn Ccùng Lường Văn Lcòn thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản sau: Khoảng 18 giờ ngày 24/6/2017 Lò Văn Cđi đến nhà Lường Văn B trú tại Na Ten, xã Mường L, huyện Đ B Đ mượn B chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA; loại WAVE, biển kiểm soát 27B1-532.19, màu trắng, đen, bạc, trị giá: 20.250.000đ để đi đón anh trai B là Lường Văn L, được B đồng ý. Sáng hôm sau khoảng 07 giờ ngày 25/6/2017 Lò Văn Crủ Lường Văn Lvà Lò Văn Tđi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, khi đi L cầm theo 100.000đ. đến khu vực bản Chua Ta, xã Phì Nhừ, huyện Đ B Đ cả 3 gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) nhờ một người Mông đó mua hộ 100.000đ tiền ma túy. Tuy nhiên, người Mông cầm tiền đi và không thấy quay lại. Khi đến ngã B, đường rẽ vào trụ sở UBND xã Phì Nhừ, huyện Đ B Đ C nói với L không có tiền mua ma túy, mang xe máy mượn của B đi cắm lấy tiền mua ma túy, rồi cả 3 cùng đi đến quán anh Nguyễn Văn Toan; trú tại Suối L, xã Phì Nh, huyện Đi B Đ C và L mượn chứng minh nhân dân của T cắm xe được 1.000.000đ. C, L, T đi đến bản Ch L, xã K L mua ma túy cùng nhau sử dụng. Đến ngày 27/6/2017 C, L quay lại nhà anh Nguyễn Văn Tbán chiếc xe đã cắm hôm trước với giá 3.500.000đ, anh Toan đưa cho L số tiền còn lại 2.000.000đ rồi cả hai đi đến bản Ch L, xã K L, huyện Đ B Đ L đưa cho C 1.000.000 đồng bán xe máy, sau đó cả 02 đi đến thành phố Đ B Phủ chơi, rồi L về nhà, còn C đi Hà Nội chơi một tuần, quay lên làm thuê ở xã Núa Ng, huyện Điện B đến ngày 20/02/2018 bị bắt.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách bất hợp pháp, làm mất ổn định trật tự trị an an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi bị cáo Lò Văn Cđã phạm vào các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249; *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 73; *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo Lường Văn Lphạm tội

"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"*

"c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây……, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định các các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

Đối với người đàn bà và người đàn ông dân tộc Mông đã bán Hêrôin cho bị cáo Lò Văn C, do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra chưa làm rõ được, nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này. Dó đó, HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông Lò Văn C, Lường Văn L, Lò Văn Tđã đã đưa tiền mua hộ Hêrôin, do không biết tên, địa chỉ cụ thể. Quá trình điều tra chưa làm rõ được, nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này. Dó đó, HĐXX cũng không đặt vấn đề xem xét.

Đối với người đàn ông đã mua bình ắc quy của chiếc xe máy do Lò Văn Ctrộm cắp. Quá trình điều tra chưa làm rõ được, nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX cũng không đặt vấn đề xem xét.

Đối với Nguyễn Văn Tlà người đã cắm xe máy cho Lò Văn C, Lường Văn L. Quá trình điều tra anh Toan không biết đó là tài sản do C, L phạm tội mà có, nên không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

Đối với Lò Văn Tđã cho Lò Văn C, Lường Văn Lmượn giấy chứng minh nhân dân để cắm xe máy của anh Lường Văn B lấy tiền đi mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B Đ đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo. HĐXX thấy hợp lý cần được chấp nhận.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Trong vụ án này đối với tội làm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Lđây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, được quy định tại Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) bị cáo C là người khởi xướng, còn L là người cùng thực hiện. Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc các trường hợp nghiêm trọng, ít nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo sinh ra và lớn lên đều trong những gia đình nông dân thuần túy, được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành bị cáo C học lớp 9/12PT, bị cáo Lường Văn Lhọc hết lớp 3/12PT thì bỏ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2013 bị cáo Lò Văn Cxây dựng gia đình, năm 2016 nghiện chất ma túy. Bị cáo Lường Văn Ltháng 5 năm 2011 đưa chị L Th Ch về nhà chung sống như vợ chồng theo phong tục người dân tộc Thái không đăng ký kết hôn. Đến tháng 01/2012 chị Lò Thị Chơi bỏ đi. Ngày 13/6/2017 có hành vi trộm cắp tài sản và đến ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đ B Đ xử phạt 01 năm tù, ngày 30/3/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B Đ ra Quyết định khởi tố bị can về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Các bị cáo là những người chồng, người cha, người trụ cột chính trong gia đình, lẽ ra, các bị cáo phải biết tu chí làm ăn lương thiện là chỗ dựa cho vợ con noi theo mới phải. Song, các bị cáo lại không làm được như vậy, mà thích ăn chơi đua đòi, lười lao động, rồi dẫn thân vào con đường nghiện chất ma túy. Đối với bị cáo Lò Văn Ctrong vụ án này bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B Đ truy tố 03 tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* tội *"Trộm cắp tài sản";* tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, để đến ngày hôm nay phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Đối với bị cáo Lường Văn Lbị truy tố về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, nhưng ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đ B Đ xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Hiện đang phải chấp hành án 01 năm tù tại trại giam Nà Tấu, đây là lần thứ hai bị cáo phại chịu sự trừng phạt của pháp luật. Như vậy, HĐXX khẳng định các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Llà những người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo Lường Văn Lđược hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Lò Văn Ccó bố là Lò Văn Cu được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, do vậy, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017). Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời, để cai nghiện cho bị cáo Lò Văn Ccần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo sau này trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Đối với bị cáo Lường Văn Ltiếp tục áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo sau này trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...."*. tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định: *"5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tại khoản 5 Điều 175 quy định: *"5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp các bị cáo đều làm ruộng, là những đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo Lường Văn Lhiện đang chấp hành án 01 năm tù trại trại giam Nà Tấu, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo hết sức khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,22 gam Hêrôine, giám định hết 0,08 gam, còn lại 0,14gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn đen, trắng không có biển kiểm soát là tài sản do bị cáo Lò Văn Cchiếm đoạt. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B Đ đã ra quyết định số 08/QĐ trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Bá Kiều. HĐXX xét thấy hợp lý cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu sơn trắng, đen, bạc biển kiểm soát 27B1-532.19 là tài sản do bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Lchiếm đoạt. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B Đ đã ra quyết định số 14/QĐ trả lại cho người bị hại là anh Lường Văn B. HĐXX thấy hợp lý cần chấp nhận.

Đối với số tiền 50.000đ cơ quan CSĐT thu giữ của Lò Văn C, quá trình điều tra bị cáo không có mục đích mua ma túy sử dụng. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo Lò Văn C. HĐXX xét thấy hợp lý cần được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra những người bị hại là anh Nguyễn Bá Kiều, anh Lường Văn B đã nhận lại những tài sản do các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Lchiếm đoạt, những người bị hại không yêu cầu gì thêm, chỉ đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Những người bị hại anh Nguyễn Bá Kiều, anh Lường Văn B đã có đơn xin xét xử vắng mặt. HĐXX chấp nhận.

Đối với anh Lò Văn Tlà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa hôm nay cũng có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu các bị cáo bồi

thường số tiền 1.200.000đ, chỉ yêu cầu xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. HĐXX chấp nhận.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Tquá trình điều tra có đề nghị các bị cáo phải trả lại cho anh số tiền 2.300.000đ do Lò Văn Cvà Lường Văn Lcắm xe máy lấy tiền của anh. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm này người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Tđã làm đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Ltrả lại số tiền 2.300.000đ. HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số bị cáo Lò Văn Cđang cư trú tại xã Mường L, huyện Đ B Đ là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đối với bị cáo Lường Văn Lhiện đang chấp hành án tại trại giam Nà Tấu. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo:

- **Lò Văn C**(tên gọi khác: **Lò Văn O**) phạm tội B tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy": "Trộm cắp tài sản"; "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Lò Văn C12 (mười hai) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; 10 (mười) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản";* 14 (mười bốn) tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt của cả B tội, buộc bị cáo Lò Văn Cphải chấp hành hình phạt chung là 36 (B mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 20/02/2018).

- **Lường Văn L**(tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điều; 17; Điều 38 ; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

+ Xử phạt bị cáo Lường Văn L14 (mười bốn) tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

Áp dụng khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt 14 (mười bốn) tháng tù về tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản)* và 12 (mười hai) tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo bản bán số 13/2017/HSST, ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ B Đ. Buộc bị cáo Lường Văn Lphải chịu hình phạt chung là 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Khấu trừ thời gian bị cáo Lường Văn Lđã chấp hành xong về tội trộm cắp tài sản tính đến ngày Tòa án đưa ra xét xử tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* là 11 (mười một) tháng 16 (mười

sáu) ngày. Lường Văn Lcòn phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 14 (mười bốn) tháng 14 (mười bốn) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án (ngày 06/9/2018).

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy 0,22 gam Hêrôin đã giám định hết 0,08 gam, còn lại là 0,14gam.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ B Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 01/8/2018 giữa cơ quan Công an huyện Đ B Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn C, Lường Văn L.

Án xử sơ thẩm công khai, kết thúc cùng ngày các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/9/2018). Những người bị hại anh Nguyễn Bá K, anh Lường Văn B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn T, anh Lò Văn Tđược quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.